TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC GIANG** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2019/HNGĐ-ST
Ngày 29 tháng 8 năm 2019
V/v "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC GIANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Ngọ Thị Thanh Hảo;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thu Hương
2. Ông Nguyễn Văn Môn

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Mai Hương - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang: Ông Đặng Đức Hùng - Kiểm sát viên

Ngày 29/8/2019 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 249/2019/TLST-HNGĐ ngày 19/6/2019 về việc "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*" theo Quyết định đ□a vụ án ra xét xử số 68/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 24/7/2019 giữa các đương sự:

+ ***Nguyên đơn***: Anh Nguyễn Quốc Hiệp, sinh năm 1990

HKTT: Số 33, đường Nghĩa Long, phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. (Có mặt)

+ ***Bị đơn***: Chị Nguyễn Thị Thu Hường, sinh năm 1988

HKTT: Số 33, đường Nghĩa Long, phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

Chỗ ở: Số 161, đường Hoàng Hoa Thám, tổ dân phố Tân Thành, phường Đa Mai, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Theo đơn khởi kiện đề ngày 15/6/2019, bản tự khai và quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn là anh Nguyễn Quốc Hiệp trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Nguyễn Thị Thu Hường lấy nhau là tự nguyện, có được tự do tìm hiểu, hai gia đình tổ chức lễ cưới hỏi theo phong tục

tập quán ngày 20/10/2012 (âm lịch). Sau khi cưới đến ngày 03/6/2013, anh và chị Hường đi đăng ký kết hôn tại UBND phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống với nhau ngay, thời gian đầu tình cảm vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc.

Từ khoảng tháng 4, tháng 5 năm 2014 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do chị Hường thường xuyên bận rộn công việc, lấy cớ công tác xa và không về nhà, không giành thời gian chăm sóc gia đình, con cái. Từ đó vợ chồng xảy ra bất đồng quan điểm sống và thường xuyên xích mích, cãi vã với nhau. Chị Hường đã bỏ về nhà mẹ đẻ sống sau đó đi làm ăn xa không thấy về thăm nom con cái, vợ chồng đã ly thân từ năm 2014 đến nay. Thỉnh thoảng chị Hường có gọi điện thoại về hỏi thăm con. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn nên anh đề nghị ly hôn chị Hường.

Về con chung vợ chồng: Vợ chồng anh có 01 con chung là cháu Nguyễn Gia Hưng, sinh ngày 27/6/2013. Hiện cháu đang chung sống với anh. Sau khi ly hôn anh đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hưng do cháu đang sống rất ổn định với anh, chị Hường từ khi bỏ đi không về thăm nom chăm sóc cháu. Hiện nay anh đang làm kinh doanh cửa hàng điện nước thu nhập từ 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng. Về cấp dưỡng nuôi con chung anh không yeu cầu chị Hường có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, công nợ chung: Anh không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tại phiên toà anh Hiệp trình bày: Anh giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đề nghị ly hôn chị Hường. Về con chung anh yêu cầu được nuôi con chung là cháu Nguyễn Gia Hưng và không yêu cầu chị Hường cấp dưỡng nuôi con chung. Hiện nay anh đang làm kinh doanh cửa hàng điện nước thu nhập đủ điều kiện để nuôi con.

**** Tài liệu chứng cứ thu thập được:***

+ Tại biên bản xác minh ngày 01/7/2019 bà Nguyễn Thị Nga là mẹ đẻ của chị Nguyễn Thị Thu Hường cung cấp: Chị Hường hiện nay sống cùng với bà tại địa chỉ số 161, đường Hoàng Hoa Thám, tổ dân phố Tân Thành, phường Đa Mai, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang nhưng chị Hường thường xuyên đi làm ăn xa, rất ít khi về địa phương mà chỉ liên lạc về với bà qua điện thoại. Thông báo về việc thụ lý vụ án bà nhận thay chị Hường bà đã thông báo lại cho chị Hường qua điện thoại. Chị Hường đã biết được yêu cầu khởi kiện của anh Hiệp, chị Hường có nói lại với bà là chị Hường cũng đồng ý ly hôn anh Hiệp và đồng ý giao con chung là cháu Nguyễn Gia Hưng cho anh Hiệp nuôi dưỡng, không đề nghị giải quyết về cấp dưỡng. Tuy nhiên do điều kiện công việc bận,

chị Hường không thể đến Tòa án làm việc được, chị Hường xin được văng mặt và nhờ bà nhận các văn bản tố tụng thay chị Hường. Về quan hệ hôn nhân giữa anh Hiệp và chị Hường: Năm 2012 chị Hường kết hôn với anh Nguyễn Quốc Hiệp và về chung sống với gia đình anh Hiệp tại số 33, đường Nghĩa Long, phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. Vợ chồng chúng sống được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn nên chị Hường đã bỏ về sống với gia đình bà từ năm 2014 đến nay. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng không hợp nhau và bất đồng quan điểm sống dẫn đến việc thường xuyên xảy ra xích mích cãi cọ nhau, mặc dù đã được hai bên gia đình động viên, hòa giải nhưng không có kết quả, vợ chồng đã ly thân từ năm 2014 và hiện không còn liên quan gì đến nhau nữa. Về con chung: Anh Hiệp và chị Hường có một con chung là Nguyễn Gia Hưng, sinh ngày 27/6/2013, từ khi chị Hường về sống cùng gia đình bà năm 2014 thì cháu Hưng vẫn sống với anh Hiệp và được anh Hiệp cùng ông bà nội nuôi dưỡng từ thời gian đó đến nay. Hiện tại chị Hường đang đi làm ăn xa rất ít về nên cũng không có thời gian chăm sóc cháu, đề nghị Tòa án giao cháu Hưng cho anh Hiệp nuôi dưỡng để việc sinh hoạt học tập và cuộc sống của cháu được ổn định.

+ Tại biên bản xác minh ngày 17/7/2019 bà Cao Thị Bích là mẹ đẻ anh Hiệp cung cấp: Năm 2012 chị Hường kết hôn với anh Nguyễn Quốc Hiệp và về chung sống với gia đình bà tại số 33, đường Nghĩa Long, phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. Vợ chồng chúng sống hòa thuận đến năm 2014 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm về cuộc sống, sinh hoạt gia đình cũng như công việc dẫn đến việc thường xuyên xảy ra xích mích, cãi cọ nhau. Chị Hường đã bỏ về nhà mẹ đẻ sống từ năm 2015 đến nay. Vợ chồng đã ly thân từ năm 2015 và hiện không còn liên lạc với nhau nữa. Về con chung: Anh Hiệp và chị Hường có một con chung là Nguyễn Gia Hưng, sinh ngày 27/6/2013, từ khi chị Hường về nhà mẹ đẻ sống năm 2015 thì cháu Hưng vẫn sống với anh Hiệp và được anh Hiệp cùng ông bà nội nuôi dưỡng từ thời gian đó đến nay. Bà không thấy chị Hương thăm nom, hỏi han hay chu cấp gì cho cháu Hưng. Đề nghị Tòa án giao cháu Hưng cho anh Hiệp nuôi dưỡng để đảm bảo cuộc sống của cháu được ổn định và phát triển tốt nhất.

+ Tại biên bản xác minh ngày 22/7/2019 đại diện chính quyền địa phương tổ dân phố Hoàng Hoa Thám, phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang cung cấp: Anh Nguyễn Quốc Hiệp và chị Nguyễn thị Thu Hường là vợ chồng và có đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa phương, tuy nhiên từ năm 2016 đến nay chị Hường

đã bỏ đi không còn chung sống với anh Hiệp tại địa phương nữa, hiện chỉ có anh Hiệp và con trai Nguyễn Gia Hưng sống tại địa phương, nguyên nhân chị Hường bỏ đi là do mâu thuẫn gia đình còn mâu thuẫn cụ thể như thế nào thì ông địa phương không biết.

- Tòa án đã tiến hành tống đạt Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo hòa giải và các văn bản giấy tờ khác cho chị Hường theo quy định pháp luật nhưng chị Giang không đến Tòa án để cung cấp quan điểm và hòa giải.

- Tòa án đã mở phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng chị Hường vắng mặt không có lý do, anh Hiệp đề nghị Tòa án không hòa giải nên không tiến hành hòa giải được.

- Ngày 12/8/2019 Tòa án đã mở phiên tòa nhưng chị Nguyễn Thị Thu Hường vắng mặt lần thứ nhất không có lý do, Tòa án đã phải hoãn phiên tòa.

- Tại phiên toà hôm nay, bị đơn là chị Nguyễn Thị Thu Hường đã được triệu tập hợp lệ nhưng tiếp tục vắng mặt không có lý do.

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang phát biểu:

- Ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử trong quá trình giải quyết vụ án tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự, việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự, bị đơn chưa tuân thủ đúng các quy định của bộ luật tố tụng dân sự.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Quốc Hiệp và xử cho anh Hiệp được ly hôn chị Nguyễn Thị Thu Hường. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Gia Hưng, sinh ngày 27/6/2013 cho anh Hiệp trực tiếp nuôi dưỡng. Về tài sản chung, công nợ chung: Do anh Hiệp không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét, giải quyết. Về án phí: Anh Nguyễn Quốc Hiệp phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

- Kiến nghị, khắc phục vi phạm: Không.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn là chị Nguyễn Thị Thu Hường đã được Tòa án triệp tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Do vậy, Tòa án xét xử vắng mặt chị Hường theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Quốc Hiệp và chị Nguyễn Thị Thu Hường kết hôn ngày 03/6/2013 trên cơ sở tự nguyện, được tự do tìm hiểu, có

đăng ký kết hôn tại UBND phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang và được cấp giấy chứng nhận kết hôn. Hôn nhân giữa anh Hiệp và chị Hường là tự nguyện, không vi phạm các điều cấm kết hôn phù hợp với quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình, nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Về quá trình chung sống của vợ chồng thì thấy: Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc, tuy nhiên đến năm 2014 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do chị Hường thường xuyên bận rộn công việc, lấy cớ công tác xa và không về nhà, không dành thời gian chăm sóc gia đình, con cái. Từ đó vợ chồng xảy ra bất đồng quan điểm sống và thường xuyên xích mích, cại vã với nhau. Chị Hường đã bỏ về nhà mẹ đẻ sống sau đó đi làm ăn xa không thấy về thăm nom con cái, vợ chồng đã ly thân từ năm 2014 đến nay. Tòa án đã mở phiên hòa giải nhưng chị Hường không có mặt để tham gia hòa giải và không có mặt để tham gia các phiên tòa xét xử. Như vậy xác định chị Hường không có thiện chí hòa giải để vợ chồng đoàn tụ. Xét thấy tình trạng hôn nhân đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Quốc Hiệp là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Anh Hiệp và chị Hường có một con chung là cháu Nguyễn Gia Hưng, sinh ngày 27/6/2013. Hiện cháu đang chung sống với anh Hiệp, chị Hường thường xuyên đi làm ăn xã không có thời gian thăm nom, chăm sóc cháu. Do đó, để đảm bảo suộc sống sinh hoạt của cháu được ổn định cần chấp nhận yêu cầu của anh Hiệp, giao cháu Hưng cho anh Hiệp nuôi dưỡng là phù hợp với Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Hiệp không đề nghị Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

[5] Chị Hường có quyền, nghĩa vụ thăm nom con sau khi ly hôn, không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của người con nên Toà án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc buộc bên không nuôi con phải có nghĩa vụ đóng góp cấp dưỡng nuôi con nếu sau này các đương sự có yêu cầu.

[6] Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản: Anh Hiệp xác định không có và không yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Anh Hiệp phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm là phù hợp với quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản

5, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1 Điều 51; Điều 53; Điều 56; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình. Căn cứ khoản 1 Điều 28; Điểm a khoản 1 điều 35; điểm b khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Xử:

2.1. Về quan hệ vợ chồng: Anh Nguyễn Quốc Hiệp được ly hôn chị Nguyễn Thị Thu Hường.

2.2. Về nuôi con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Gia Hưng, sinh ngày 27/6/2013 cho anh Nguyễn Quốc Hiệp nuôi dưỡng. Chị Hường không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì anh Hiệp không yêu cầu.

Chị Hường có quyền, nghĩa vụ thăm nom con sau khi ly hôn không ai được cản trở.

2.3. Về án phí: Anh Nguyễn Quốc Hiệp phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh Hiệp đã nộp theo biên lai số AA/2018/0001884 ngày 19/6/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- VKSND TP. Bắc Giang,
- CCTHADS TP. Bắc Giang,
- UBND phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang.
- Các đương sự,
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Ngọ Thị Thanh Hảo